

Hồi 52

Chỉ Nguyện Hữu Tình Nên Đôi Lúa Thôi Rồi Không Chốn Kiếm Tình Lang

T

hổ vương của Y Khắc Chiêu Minh sắp xếp cho họ ở khách sạn, đến tối mới tiếp kiến họ.

Kim Trục Lưu dâng lên thư và lễ vật của Trúc Thượng Phụ, Thổ vương thấy hai món lễ vật giá trị liên thành thì mừng rỡ. Nhưng khi xem xong thư của Trúc Thượng Phụ lại trầm ngâm không nói.

Kim Trục Lưu nói: “Người Hán chúng tôi có một câu thành ngữ là “Môi hở răng lạnh”. Cánh nghĩa quân chúng tôi ở núi Đại Lương là tấm bình phong cho các người, nếu chúng tôi thất bại, triều đình sẽ xua quân tiến vào nơi này. Đến lúc đó hoàng đế nhà Thanh không cho ông tự lập làm vua nữa. Cũng có thể dùng vương pháp của họ để quản hạt các ông. Cho nên tôi nghĩ vương gia phải liên minh với nghĩa quân, đó là thượng sách. Trung sách là hai bên làm ăn buôn bán với nhau. Hạ sách là theo triều đình làm khó cho nghĩa quân, vương gia là người thông minh chắc đã biết chọn con đường nào”.

Thổ vương chậm rãi nói: “Chuyện này có liên quan đến cả năm bộ tộc, một mình tôi không thể quyết định được. Để tôi suy nghĩ kỹ, triệu tập người của các bộ tộc bàn bạc rồi tính tiếp”.

Kim Trục Lưu không dám thúc ép, Thổ vương đã không chịu tỏ thái độ, vả lại lấy cớ này cớ nọ, Kim Trục Lưu và Uất Trì Đồng cũng chỉ đành thối lui quay về khách sạn nghỉ ngơi.

Hôm sau Kim Trục Lưu đến gặp đại Lạt Ma Tông Đạt Hoàn Chân, Tông Đạt Hoàn Chân biết chàng là con trai của Kim Thế Di nên rất nhiệt tình.

Tông Đạt Hoàn Chân bảo: “Năm xưa trong giáo chúng tôi xảy ra nội loạn, lệnh tôn đã giúp đỡ không ít. Lệnh tôn là người tôi phục nhất, tôi luôn nhớ đến người, hiếm có dịp công tử đến đây, gặp công tử cũng giống như gặp lệnh tôn. Có chuyện gì cần tôi giúp đỡ, tôi sẽ ráng hết sức”.

Kim Trục Lưu kể: “Tiểu diệt đang gặp chuyện khó”. Thế rồi kể lại ý định mình đến đây?”

Tông Đạt Hoàn Chân trầm ngâm rồi nói: “Tôi sẽ tìm cơ hội nói chuyện với vương gia. Nhưng trong chuyện này có nội tình, công tử có biết vương gia tại sao không chịu hứa ngay hay không?”

Kim Trục Lưu nói: “Mong đại sư chỉ giáo”.

Tông Đạt Hoàn Chân nói: “Đó là bởi vì sứ giả của triều đình đến sớm hơn các người ba ngày, giờ đây đang ở trong hoàng cung trở thành quý khách của vương gia. Nhưng vương gia không cho các người biết đấy thôi”.

Kim Trục Lưu được sắp xếp ở khách sạn, còn sứ giả của triều đình được ở trong vương phủ, rõ ràng thái độ của Thổ vương đã là gần gũi triều đình.

Tông Đạt Hoàn Chân nói: “Vương gia không phải là người có tầm nhìn xa rộng, nghe nói sứ giả của triều đình đã chính thức sách lập ông ta làm vương, lại còn hứa cho ông ta nhiều lợi lộc, tôi đương nhiên sẽ giúp công tử khuyên vương gia, còn ông ta chịu nghe hay không thì rất khó nói”.

Kim Trục Lưu rất thất vọng, chỉ đành bảo: “Mong đại sư nói giúp, được hay không, tiểu điệt cũng cảm kích”.

Tông Đạt Hoàn Chân dặn: “Có một chuyện tôi phải nhắc nhở các người”.

Kim Trục Lưu nói: “Đa tạ đại sư”.

Tông Đạt Hoàn Chân nói: “Các người phải đề phòng sứ giả triều đình ám hại”.

Kim Trục Lưu đáp tạ Tông Đạt Hoàn Chân, về đến khách sạn quả nhiên có hai nội thị bưng một bình rượu mà một mâm thức ăn đến, bảo là phụng lệnh vương gia mang rượu thịt đến cho họ.

Kim Trục Lưu nghi ngờ, lưỡng lự lấy một viên bích linh đơn nhét vào trong tay Uất Trì Đồng, nói: “Đa tạ vương gia ban rượu, chỉ e tử lượng của tôi không cao” Uất Trì Đồng nghe nói như thế vội ngậm ngay viên bích linh đơn.

Nội thị ấy nói: “Đây là rượu nho vương gia chúng tôi thường uống, vị rượu thơm nồng nhưng không dễ say. Vì đêm qua vương gia có việc, không thể đích thân tiếp đãi các ngài, cho nên bảo tôi mang rượu thịt đến đây để tỏ lòng tôn kính. Mong các ngài uống cho vài chén”.

Kim Trục Lưu nói: “Được, Uất Trì đại ca, đa tạ ý tốt của vương gia, chúng ta cùng uống”.

Mỗi người uống ba chén, nội thị ấy thầm mừng, đang định kêu lên: “Ngã này, ngã này!” chợt thấy Uất Trì Đồng cười ha hả: “Rượu ngon rượu ngon!” Rồi trở tay đánh bình một tiếng, cái bàn bằng gỗ đàn gầy một một góc, tên nội thị hoảng hồn nhảy dựng lên.

Kim Trục Lưu hỏi: “Uất Trì đại ca, huynh say rồi đấy ư?”.

Uất Trì Đồng khua chân múa tay, nói: “Không say, không say. Chỉ vì rượu quá ngon mà thôi, uống xong thì sức lực tăng lên, cho nên muốn thử xem đã tăng được bao nhiêu đấy thôi”. Rồi cười ha hả: “Rượu ngon như thế này không nên uống một mình, mời người uống cùng tôi ba chén!”

Số là bích linh đơn có thể giải bách độc. Kim Trục Lưu và Uất Trì Đồng lại có nội công thâm hậu, thực ra không uống bích linh đơn cũng chẳng sao. Uống bích linh đơn càng không thể trúng độc được.

Đây là loại rượu có chất độc đoạn trường, tên nội thị ấy làm sao dám uống? Y vội vàng xua tay, Uất Trì Đồng nạt lớn: “Người bảo rượu này không say, sao lại không uống?”

Uất Trì Đồng giả vờ đã say, ép nội thị uống rượu, tên nội thị hoảng vía nạt lớn: “Người... người thật vô lễ!” Y tuy muốn làm dữ nhưng không dám nói ra lời.

Uất Trì Đồng trợn mắt, nạt nộ: “Trước mặt chân nhân nhân không nói dối, đây có phải rượu độc không?”

Nội thị ấy ấp úng: “Không, không phải rượu độc”. Kim Trục Lưu hờ hững: “Nếu không phải rượu độc, người uống cũng chẳng sao. Nhưng người không muốn uống ta cũng không ép...” Nội thị ấy vội vàng nói: “Đúng, đúng! Uống rượu không nên ép nhau”. Kim Trục Lưu nói tiếp: “Nhưng để biết rõ sự thực, ta sẽ đem bình rượu này đến gặp vương gia. Người không uống, bọn ta sẽ mời y uống, người chẳng phải nói đây là rượu vương gia thường uống hay sao?”

Uất Trì Đồng nói: “Không được, y không nói thực phải buộc y uống trước!” Rồi tóm lấy tên nội thị ấy, làm ra vẻ như đang đổ rượu vào mồm y.

Kim Trục Lưu và Uất Trì Đồng khiến cho tên nội thị sợ chết khiếp. Không phải Thổ vương bảo y đem rượu độc đến, nếu làm theo kiểu của Kim Trục Lưu, y tuy có thể tạm thời không uống rượu, nhưng bí mật bị phanh phui thì cuối cùng y cũng khó thoát.

Hơn nữa y thấy Kim Trục Lưu và Uất Trì Đồng uống rượu mà chẳng hề xảy ra xảy ra chuyện gì, lòng cũng hơi ngạc nhiên. Y vốn tin vào thần thánh nên thầm nhủ: “Quý nhân có trăm thần phù hộ, rượu độc không hại họ được, chân chủ chắc chắn đứng về phía họ”.

Nội thị ấy hoảng sợ, cuối cùng nói thực: “Đúng thế, đây là rượu độc. Nhưng không liên quan đến tiểu nhân, sứ giả của nước Đại Thanh bảo tiểu nhân làm thế”.

Uất Trì Đồng nói: “Được, người đã nói thật thì ta tha cho người. Sứ giả của triều Thanh đang ở đâu, nói mau!”

Tên nội thị không dám chậm trễ, đáp: “Họ ở vườn hoa trong hoàng cung”. Rồi vẽ đường cho Uất Trì Đồng.

Kim Trục Lưu hỏi: “Uất Trì đại ca, ý huynh thế nào?”

Uất Trì Đồng điểm hôn huyết cho tên nội thị, đáp “Chúng ta lôi tên sứ giả triều đình nhà Thanh ra rồi tuyên bố chuyện này, sau đó giết chết bọn chúng”. Kim Trục Lưu can: “Không được đâu”.

Uất Trì Đồng nói: “Thổ vương chắc chắn bảo vệ cho bọn chúng, chúng ta phải ra tay thật nhanh”. Kim Trục Lưu nói: “Nếu Thổ vương có ý quy thuận triều đình, giết tên sứ giả ấy cũng chẳng có ích gì”.

Uất Trì Đồng nói: “Giết sứ giả thì đứt đường quy thuận triều đình của Thổ vương!”

Cả hai người đều đòi làm theo ý của mình, Kim Trục Lưu ngẫm nghĩ một hồi rồi bảo: “Được, chúng ta sẽ làm theo cách khác. Huynh hãy đem tên nội thị này đến cho Tông Đạt Hoàn Chân, kể lại chuyện đêm nay, nhờ ông ta giúp đỡ, còn tôi sẽ lẻn vào trong hoàng cung Thổ vương, theo dõi hành động của sứ giả triều đình, khi cần thiết tôi sẽ lôi bọn chúng ra”.

Uất Trì Đồng nói: “Cũng được”. Rồi liền giải huyết đạo của tên nội thị ấy, nói: “Người cùng ta đến miếu Lạt Ma một chuyến. Nhưng khi ra ngoài, người chỉ cần bảo dắt ta đến gặp vương gia. Nếu không người hãy nghĩ kỹ lại xem, đầu của người có cứng hơn cái bàn này hay không”.

Lúc này khi tên nội thị vào đây đã dặn người trong khách sạn không được bước vào theo, nên không ai biết chuyện gì đã xảy ra.

Kim Trục Lưu chờ đến gần canh ba, đoán rằng Uất Trì Đồng đã gặp Tông Đạt Hoàn Chân mới thay đồ dạ hành vào hoàng cung. Chàng dễ dàng tìm được nơi sứ giả triều đình đang ở, chỉ thấy căn phòng ấy vẫn còn sáng đèn, trên cửa sổ có xuất hiện hai bóng người.

Một người mặc đồ quan của người Mãn, còn người kia là một hán tử râu ba chòm. Kim Trục Lưu nhẹ nhàng lướt qua một hòn non bộ, định đến gần nghe lén. Chợt hán tử râu dài ấy quát: “Ai ở bên ngoài?” Rồi đứng dậy đẩy cửa sổ.

Kinh công của hán tử đã đến cảnh giải đạp tuyệt không để lại dấu, khi lướt qua hòn non bộ thì hạ xuống nhẹ nhàng như chiếc lá rơi, không hề phát ra tiếng. Kim Trục Lưu thất kinh, thầm nhủ: “Tên này thật lợi hại!”

Kim Trục Lưu cũng rất lạnh lẽo, chàng đã thấy trên cái cây bên cạnh hòn non bộ có một tổ chim, khi người ấy lên tiếng chàng đã nhặt hòn sỏi bắn về phía tổ chim ấy. Còn chàng liền phóng người lách qua góc phòng, vòng ra cửa sổ phía sau.

Hán tử râu dài đẩy cửa sổ trước ra, một con chim thật lớn từ trên cây bay lên, kêu lên vài tiếng, hình như biết không có gì nguy hiểm thì quay trở lại tổ.

Hán tử râu dài hừ một tiếng, nói: “Té ra là con chim này, làm mình giật mình”. Viên quan kia bảo: “Ông đừng đa nghi, làm sao có người được, nếu có người cũng chỉ là thị vệ của vương gia”.

Hán tử râu dài trả lời: “Hình như tôi nghe được tiếng người. Đừng trách tôi đa nghi, bởi vì đối phương thực sự rất ghê gớm. Nếu chúng ta không hại được bọn chúng chỉ e bọn chúng sẽ đến ám toán chúng ta!”

Viên quan hỏi: “Có phải ông nói hai sứ giả của núi Đại Lương không?” Hán tử râu dài đáp: “Đúng thế. Ngoại trừ bọn chúng, còn ai dám đối đầu với chúng ta?”

Viên quan nói: “Tôi định hỏi ông, hai người ấy là ai? Tông gia, võ công của ông hiểm có trên đời, tại sao ông không âm thầm điểm tử huyết của bọn chúng, giết chết bọn chúng cũng chẳng để lại dấu vết”.

Kim Trục Lưu nghe viên quan gọi hán tử râu dài là “Tông gia” thì mới vỡ lẽ ra rằng, y chính là Tông Thần Long, kẻ đứng đầu trong Phù Tang thất tử

Kim Trục Lưu nín thở lắng nghe, chỉ nghe Tông Thần Long nói: “Bởi vì có lẽ tôi cũng chẳng phải là đối thủ của bọn chúng!” Viên quan hỏi: “Vậy bọn chúng là ai?”

Tông Thần Long chậm rãi: “Tôi đã dò hỏi kỹ càng, một kẻ là Kim Trục Lưu, còn người kia là tội phạm mà các người đã truy bắt nhiều năm, Quan Đông đại đạo Uất Trì Đồng!”

Viên quan Mãn Châu kêu “ối chà” lên một tiếng: “Té ra là bọn chúng, chẳng trách nào Tông gia phải cẩn thận như thế!” Rồi nói tiếp: “Nhưng kế hoạch của chúng ta rất chu toàn, bọn chúng có thông minh cũng không ngờ rằng tên nội thị đã đem rượu độc thay chúng ta. Thuốc độc trong rượu là hạc đỉnh hồng giấu trong đại nội?”

Kim Trục Lưu thầm kêu may mắn rồi nghĩ bụng: “Té ra bọn chúng đã biết mình từ trước, còn mình thì cứ mờ mịt. May mà Tông Đạt Hoàn Chân nhắc nhở, nếu không đã trúng kế của bọn chúng”.

Nghĩ chưa dứt, chợt nghe Tông Thần Long lại quát thêm một tiếng nữa: “Ai dám nghe lén?” Kim Trục Lưu thất kinh, tưởng rằng đã bị y phát hiện, chợt thấy có tiếng gió lướt lên, trên mái nhà xuất hiện mấy bóng người.

Viên quan Mãn Châu cũng nghe thấy, y kêu ô một tiếng rồi nói: “Hình như lần này là thật!” Chưa dứt lời thì đã nghe có người quát: “Tông Thần Long ra đây!”

Rồi những người trên mái nhà nhảy xuống, kẻ nhảy đầu tiên là Mâu Tông Đào.

Ngoài Mâu Tông Đào còn có ba người, Kim Trục Lưu vừa nhìn thì đã nhận ra hai người trong số ấy, đó chính là đôi vợ chồng Thạch Vệ và Tang Thanh. Người kia là một thiếu nữ hai mươi tuổi. Kim Trục Lưu thầm nhủ: “Thiếu nữ này chắc là Luyện Thái Hồng”.

Tông Thần Long nhìn thấy ba sư đệ của mình đi cùng một người lạ mặt, mà người lạ mặt này rất vô lễ với y, y không khỏi vừa thất kinh vừa ngạc nhiên, quát: “Tiểu tử này là ai?”

Mâu Tông Đào điềm nhiên nói: “Ta là đệ tử chưởng môn của phái Phù Tang Mâu Tông Đào, vai vế của ông tuy cao nhưng cũng phải nghe lệnh ta!”

Tông Thần Long liếc mắt nhìn bọn Thạch Vệ, Tang Thanh, cả ba người đều gật đầu, tỏ ý bảo Mâu Tông Đào nói đúng.

Tông Thần Long nạt rằng: “phái Phù Tang đã chia làm ba nhánh từ lâu, người tự phong cho mình làm đệ tử chưởng môn, muốn quản ta đâu có dễ!”

Thạch Vệ nói: “Tông sư thúc, lời xưa có nói rằng, hợp lâu sẽ phân, phân lâu sẽ hợp, chính vì phái Phù Tang chia năm xẻ bảy cho nên không còn lớn mạnh như xưa. Nay đã đến lúc hợp lại”.

Tông Thần Long hừ một tiếng: “Có nghĩa là các người đều thừa nhận y là chưởng môn?”

Tang Thanh đáp: “Y là con cháu của Mâu tông sư, làm chưởng môn cũng là danh chính ngôn thuận”. Tông Thần Long cười lạnh: “Được, tân chưởng môn, người có gì căn dặn”.

Mâu Tông Đào nói: “Thứ nhất, người tham lam công danh lợi lộc, đó là điều không nên, ta không cho người giả dạng sứ giả của triều đình, gây chuyện phiền hà ở nơi này”.

Tông Thần Long cả giận: “Nói vớ vẩn, ai dám nói ta giả mạo sứ giả! Ta được triều đình trọng dụng cũng là vì muốn dựng lại môn hộ. Tên tiểu tử nhà người hiểu cái quái gì mà dám dạy bảo ta?”

Mâu Tông Đào không thèm để ý đến y, vẫn tiếp tục nói: “Thứ hai, quyền kinh kiếm phổ của bốn phái không ai được cất riêng. Phần của ông cũng phải trao cho tôi”.

Tông Thần Long cười hì hì ba tiếng: “Thế là đã thò đuôi cáo, té ra người muốn độc chiếm bí kíp của bốn môn!”

Luyện Thái Hồng nói: “Sư công, người không thể nói như thế, đó là chuyện tốt của bốn môn!” Tông Thần Long trừng mắt nhìn nàng, tựa như muốn mắng nhưng lại thôi.

Mâu Tông Đào nói: “Tông Thần Long, ông đừng lấy bụng tiểu nhân do lòng quân tử, tôi mặc kệ ông nói gì, chỉ hỏi ông có chịu nghe theo hay không?” Tông Thần Long hỏi ngược: “Không nghe thì thế nào?”

Mâu Tông Đào nói: “Tôi sẽ thay sư tổ thanh lý môn hộ!”

Kim Trục Lưu cả mừng, nghĩ: “Mâu Tông Đào thanh lý môn hộ phái Phù Tang, mình không cần xen vào”. Thế là vẫn nấp ở phía sau hòn non bộ chứ không lộ mặt.

Tông Thần Long tức đến nổi thất khiếu bốc khói, quát rằng: “Tên tiểu tử nhà người bức hiếp ta quá thể, hay lắm, người muốn thanh lý môn hộ thì cứ đến đây! Thạch Vệ, Tang Thanh, vợ chồng bọn người thì thế nào?” Hai người Thạch, Tang đồng thanh đáp: “Chúng tôi giúp lý chứ không giúp tình. Mâu sư huynh nói đúng lý lắm”.

Té ra đối với chuyện quy thuận triều đình, Phù Tang thất tử vốn có ba ý kiến khác nhau. Một phe cho rằng qua lại với Tát Phúc Đỉnh cũng không sao nhưng không nên để y lợi dụng quá đáng mà mất thân phận “cao nhân”. Một phe ban đầu đi theo Tông Thần Long, sau đó dần dần hiểu ra nên bất mãn đối với y, còn một phe trung thành với Tông Thần Long. Luyện Thái Hồng là phe thứ hai, vợ chồng Thạch Vệ, Tang Thanh là phe thứ nhất. Nhưng sau khi bại trận ở Hoa Sơn trở về đâm ra hối hận, cảm thấy không nên như thế nữa”.

Mâu Tông Đào vào kinh, gặp được Luyện Thái Hồng, còn ba người kia không nghe lời chàng. Mâu Tông Đào dắt Luyện Thái Hồng rời kinh, trên đường gặp hai người Thạch Vệ, Tang Thanh. Hai người Thạch, Tang nghe Tông Thần Long đã chính thức trở thành sứ giả của Tát Phúc Đỉnh thì càng bất mãn hơn, vì thế quyết định tôn Mâu Tông Đào làm chủ môn cùng y đi đến Thanh Hải.

Tông Thần Long thấy hai người Tang, Thạch đã theo Mâu Tông Đào, càng lúc càng nổi giận, cười lạnh nói: “Được, hai người các người và y cứ xông lên! Y muốn thanh lý môn hộ, ta cũng muốn thanh lý môn hộ”. Tông Thần Long là sư thúc của họ cho nên y mới nói ra như thế.

Mâu Tông Đào nói: “Thạch sư huynh, Tang sư tỷ, hai người hãy canh giữ dùm tôi, không để người khác quấy nhiễu”. Rồi cười lạnh nói: “Tông Thần Long, ta lấy thân phận đệ tử chưởng môn đến đây thanh lý môn hộ, nhất định phải làm cho người thua tâm phục khẩu phục!”

Tông Thần Long kêu “hay” một tiếng rồi nhìn về phía Luyện Thái Hồng, lạnh lùng nói: “Thái Hồng, người thế nào, có phải cũng giúp lý chứ không giúp tình không?” Luyện Thái Hồng là đệ tử của vợ y, vợ y đã chết, Luyện Thái Hồng coi như là đồ đệ của y.

Luyện Thái Hồng nói: “Con vừa giúp lý, vừa giúp tình”.

Tông Thần Long hỏi: “Có nghĩa là sao?”

Luyện Thái Hồng nói: “Ở nhà theo cha, xuất giá theo chồng. Người tuy là sư công của con nhưng vẫn không hơn được cha ruột của con. Chồng cũng thân hơn cha, hướng chi là người?”

Tông Thần Long thất kinh kêu lên: “Cái gì, các người, các người...!”

Mâu Tông Đào nói: “Chúng tôi đã đính hôn từ lâu Luyện cô nương là vị hôn thê của tôi”.

Luyện Thái hồng nói: “Sư công, chỉ cần người giao ra kiếm phổ của tổ sư, con chắc chắn sẽ xin Mâu lang tha cho người”.

Kim Trục Lưu nghe đến đây thì bất đồ cả kinh, thầm nhủ: “Đây đúng là chuyện không ngờ, Mâu Tông Đào đã đính hôn với Luyện cô nương, vậy Lâm cô nương thì thế nào?” Kim Trục Lưu nhớ đến dáng vẻ của Lâm Vô Song khi nhắc đến Mâu Tông Đào, trong lòng thầm buồn cho nàng.

Một tiếng quát vang lên, chợt thấy Tông Thần Long rút kiếm đâm về phía Mâu Tông Đào. Mâu Tông vào phát cây quạt xếp, chỉ nghe soạt một tiếng vang lên, cây kiếm của Tông Thần Long bị bật ra, còn y thối lui một bước. Cây quạt xếp của Mâu Tông Đào cũng bị đâm một lỗ nhỏ.

Lần này ai cũng lạnh mình, biết đã gặp phải kinh địch, Tông Thần Long hất cây kiếm, vung ra ba đóa kiếm hoa đánh về ba huyệt đạo của đối phương. Mâu Tông Đào bật cây quạt ra, dẫn thanh kiếm sang hai bên. Té ra Mâu Tông Đào đã sử dụng một chiêu Tam chuyển pháp luân, đây chính là khắc tinh của Tông Thần Long. Nhìn bề ngoài, Mâu Tông Đào như nhẹ nhàng nửa giải chiêu số của đối phương, nhưng nếu nhìn kỹ thì có thể thấy trên trán của y đã bắt đầu toát mồ hôi.

Kim Trục Lưu cũng không khỏi lo lắng, thầm nhủ: “Một người công lực thâm hậu, một người kiếm pháp tinh kỳ, hươu chết về tay ai cũng chưa biết”. Lúc này bọn vệ sĩ đã ùn ùn kéo tới.

Thạch Vệ kêu: “Phái Phù Tang bọn ta đang thanh lý môn hộ ở đây, người khác không liên quan!”

Sứ giả Mãn Châu vội vàng kêu: “Các người đừng nghe y nói bậy, mau xông lên bắt thích khách!”

Mâu Tông Đào nói: “Người này không phải là sứ giả triều đình, y chẳng qua là tay chân của Tát Phúc Đỉnh mà thôi. Các người phải đứng yên mà nhìn, đợi lát nữa ta sẽ nói với vương gia”.

Bọn vệ sĩ không hiểu quy củ giang hồ, đương nhiên không dám tin lời Mâu Tông Đào vì thế khua đao múa thương bao vây xung quanh, xem ra một trận hỗn chiến sắp nổ ra, Kim Trục Lưu chợt phóng vọt ra quá lớn: “Ta mặc y có phải là sứ giả triều đình hay không, y đã phạm tội mưu sát, ta sẽ bắt y đến gặp vương gia! Các người đừng xen vào!” Khi đang quát thì đã múa cây huyền thiết kiếm chém xuống hòn non bộ, chỉ trong chớp mắt hòn non bộ đã bị phạt ngang.

Bọn vệ sĩ trong hoàng cung thấy thế ai nấy hồn bay phách tán, lập tức lùi xuống phía sau.

Sứ giả Mãn Châu biết võ công, thấy mình chẳng phải là đối thủ của Kim Trục Lưu cũng khiếp vía. Thế là chạy lẫn vào trong đám vệ sĩ.

Chợt có người quát: “Chạy đi đâu cho thoát?” Vừa quát xong người ấy liền vịn tay của sứ giả Mãn Châu, giữ chặt y lại. Người ấy chính là Uất Trì Đồng. Theo sau Uất Trì Đồng là Tông Đạt Hoàn Chân và tên nội thị lúc nãy.

Kim Trục Lưu mừng rỡ gọi: “Uất Trì đại ca, huynh đến thật đúng lúc”. Uất Trì Đồng trợn mắt nhìn Mâu Tông Đào và Tông Thần Long hỏi: “Chuyện gì thế?”

Kim Trục Lưu nói: “Người này là Mâu Tông Đào! Y đang thanh lý môn hộ phái Phù Tang. Chúng ta tạm thời đừng xen vào, đợi một lát gặp vương gia rồi tính tiếp”.

Uất Trì Đồng vừa nhìn vừa gật đầu: “Đúng thế, chúng ta không cần xen vào”.

Kim Trục Lưu ngạc nhiên, nghĩ: “Chả lẽ Uất Trì đại ca đã biết chắc Mâu Tông Đào sẽ thắng?” Khi nhìn kỹ lại, chỉ thấy kiếm hoa lả tả, bóng quạt tung bay, đột nhiên Mâu Tông Đào quát lớn một tiếng. Đánh liền ra mấy chiêu, quả nhiên chiếm được thượng phong, Kim Trục Lưu thầm bội phục: “Nhãn lực của Uất Trì đại ca quả nhiên cao minh hơn mình nhiều!”

Kim Trục Lưu nhìn kỹ lại một hồi, bất giác rất ngạc nhiên, té ra Mâu Tông Đào đã dùng quạt thay kiếm, sử dụng toàn những kiếm chiêu, trong đó có mấy chiêu giống như Đại tu di kiếm thức. Kim Trục Lưu nghĩ một hồi, chợt vỡ lẽ ra rằng: “Té ra mình tham ngộ Phù Tang kiếm ý của y, sáng tạo hai chiêu mới, y cũng tham ngộ kiếm pháp Thiên Sơn của mình, cũng có thể nghĩ ra Đại tu di kiếm thức. Ô, người này thông minh chẳng kém gì mình!”

Đại tu di kiếm thức và Phù Tang kiếm pháp là hai loại kiếm pháp thượng thừa nhất, Phù Tang kiếm pháp của Tông Thần Long vốn kém hơn Mâu Tông Đào một bậc, vả lại y không biết Đại tu di kiếm thức, cho nên cũng khó chống đỡ. Nhưng chỉ mấy chiêu sau đó, chỉ nghe Mâu Tông Đào quát lớn một tiếng: “Trúng!” Rồi cái cán quạt gỗ một phát trúng vào xương tỳ bà của Tông Thần Long.

Mâu Tông Đào lấy kiếm phổ của y, lạnh lùng nói: “Nể tình ngươi là sư công của Thái Hồng, ta tha tội chết cho ngươi!” Tông Thần Long đã bị phế võ công, không dám lên tiếng chỉ đành bỏ đi.

Tông Đạt Hoàn Chân nói với bọn vệ sĩ: “Ta sẽ nói với vương gia chuyện này, các người quay về cả đi”. Y là đại Lạt Ma, bọn vệ sĩ theo Lạt Ma giáo cho nên tin lời y. Vì thế Tông Đạt Hoàn Chân cùng bọn Uất Trì Đồng giải tên nội thị và sử giả Mãn Châu đến gặp Thổ vương.

Thổ vương thấy Tông Đạt Hoàn Chân và Kim Trục Lưu dắt sử giả Mãn Châu vào thì ngạc nhiên, thất kinh. Số là y đã nhìn thấy Kim Trục Lưu vung kiếm chém hòn non bộ, lúc này không có thị vệ bên cạnh, Kim Trục Lưu và Uất Trì Đồng lại lôi tên sử giả Mãn Châu vào, y biết không xong, nhưng điều ngạc nhiên vì y không biết Lạt Ma có liên quan gì đến chuyện này.

Tông Đạt Hoàn Chân nói: “Chân chủ đã căn dặn đối với khách phải coi như huynh đệ của mình, nếu khách bị người ta hại thì kẻ làm chủ nhân phải để mắt đến. Vương gia nghĩ sao?” Tông Đạt Hoàn Chân đưa giáo quy ra chất vấn, Thổ vương đành gật đầu bảo phải.

Tông Đạt Hoàn Chân nói: “Hai người này cũng là sử giả. Nhưng nay hai sử giả của triều đình nhà Thanh lại hãm hại sử giả của núi Đại Lương, tôi không biết làm thế nào, mong vương gia xử lý”. Thổ vương ngạc nhiên: “Có chuyện này sao?” Tông Đạt Hoàn Chân đẩy tên nội thị đến trước mặt Thổ vương, giục: “Ngươi hãy kể lại cho vương gia nghe thử”. Tên nội thị khai ra hết mọi chuyện. Sử giả Mãn Châu run bần bật, ráng nói cứng rằng: “Ta là sử giả của triều đình, sao có thể sánh với sử giả của thổ phỉ?”

Tông Đạt Hoàn Chân nói: “Bọn ta chưa được triều đình nhà Thanh sách phong, chỉ có thể coi các người là khách. Theo giáo quy của bọn ta, bất luận là ai cũng không thể hại người ở đây”.

Thổ vương cũng run bần bật, y muốn bảo vệ cho sứ giả Mãn Châu, nhưng Kim Trục Lưu và Uất Trì Đồng đứng một bên như hung thần ác sát, còn đại Lạt Ma thì rõ ràng có ý giúp họ, Thổ vương hoảng hồn chẳng dám nói gì cả.

Mâu Tông Đào chợt bước ra nói: “Người này không phải là sứ giả triều Thanh, y chỉ là người của Tát Phúc Đỉnh”.

Sứ giả Mãn Châu cười lạnh: “Tát đại nhân là đại nội tổng quản, chẳng lẽ không thể đại diện cho triều đình sao?”

Mâu Tông Đào cũng cười lạnh: “Tát Phúc Đỉnh cũng bị triều đình trị tội, nếu người quay về cũng khó thoát tội!”

Thổ vương hỏi: “Người là ai? Sao người biết tin này?”

Té ra Tát Phúc Đỉnh vì cấu kết với một thân vương mua quan bán tước, tham ô hối lộ, bị kẻ địch trong triều đàn hạch, nên Tát Phúc Đỉnh đã bị tống giam.

Sự đã đến nước này, Thổ vương đành đuổi sứ giả Mãn Châu ra.

Kim Trục Lưu tuy không được Thổ vương hứa kết minh, nhưng Thổ vương cũng bảo sẽ không giúp cho bên nào, coi như cũng hoàn thành sứ mệnh.

Thế rồi cả bọn ra khỏi hoàng cung, Luyện Thái Hồng đang chờ Mâu Tông Đào bên ngoài.

Mâu Tông Đào nói: “Thái Hồng, đây chính là Kim thiếu hiệp”.

Kim Trục Lưu nhớ đến Lâm Vô Song, không khỏi hơi buồn cho nàng, hỏi: “Luyện cô nương, có phải cô có một người tỷ muội tên gọi Lâm Vô Song hay không?” Luyện Thái Hồng đáp: “Đúng thế, nàng là biểu muội của Tông Đào”. Kim Trục Lưu nói: “Một tháng trước, tôi đã gặp nàng ở Hoa Sơn”. Luyện Thái Hồng nói: “Đúng. Tôi nghe Thạch sư huynh và Tang sư muội nói thế, nhưng không biết hiện nay nàng ở đâu”. Kim Trục Lưu nói: “Hai cha con nàng đang ở một làng chài nhỏ tại miền Mân Nam, nhưng giờ đây Lâm cô nương đã vào kinh, nghe nói là đi tìm các người!”

Mâu Tông Đào nói: “Đúng tôi cũng rất nhớ đến nàng, chúng tôi sẽ tìm đến nàng”. Mâu Tông Đào nghe được tin của Lâm Vô Song rất mừng, nhưng không hề có vẻ xúc động, té ra y không biết Lâm Vô Song yêu thầm mình.

Kim Trục Lưu thở dài, nghĩ bụng chuyện nhân duyên không phải lúc nào cũng được như ý, thế rồi đành cáo từ

Kim Trục Lưu và Uất Trì Đồng về đến núi Đại Lương, vào trong trướng, chỉ thấy Kim Thế Di, Lịch Nam Tinh, Công Tôn Yến ngồi ở đấy. Kim Trục Lưu mừng rỡ, báo cáo lại mọi việc cho Trúc Thượng Phụ.

Trúc Thượng Phụ vui mừng: “Chuyện này giải quyết rất tốt. Tôi cũng có một tin tốt báo cho mọi người, nhưng thôi cứ để lệnh tôn nói”.

Kim Thế Di vuốt râu cười: “Trục Lưu, nhân lúc hiện thời chưa có chiến sự, ta muốn tổ chức hôn lễ cho con với Hồng Anh, Lịch hiền điệt với Công Tôn cô nương”.

Núi Đại Lương tuy ở miền biên thùy, nhưng Kim Thế Di quen biết khắp thiên hạ, con trai của ông ta thành hôn, không ít khách khứa đến chúc mừng. Công Tôn Hoàng, Giang Hải Thiên và Cốc Trung Liên cùng với các nhân vật ở Hồng Anh hội, phái Mang Sơn, Cái Bang đều đến đông đủ.

Đang lúc náo nhiệt, chợt có người vào báo: “Có một cô nương họ Lâm cũng đến chúc mừng, nghe nói là bằng hữu của Kim thiếu hiệp, chúng tôi không quen biết nàng”. Kim Trục Lưu mừng rỡ nhưng lại áy náy, liền bảo một tiếng “mời”.

Lâm Vô Song bước vào, nói: “Tôi đã lên kinh nhưng không gặp được biểu ca. Nay đến đây uống rượu mừng, nhân tiện hỏi huynh mấy câu”.

Kim Trục Lưu nói: “Tôi đã gặp y, y bảo sẽ tìm cô nương”. Chàng không nỡ làm cho Lâm Vô Song đau lòng nên chỉ có thể nói như thế.

Tuy Kim Trục Lưu áy náy nhưng không khí của ngày hôm nay rất náo nhiệt, ai nấy đều rất vui mừng.

Bang chủ Cái Bang Trọng Trường Thống cười ha hả: “Đây đúng là đời sau hơn đời trước, hiếm có dịp nhiều người mới đến đây, ai nấy cũng đều một lòng phẫn Thanh. Lo gì chuyện lớn không thành!” Trong lòng Kim Trục Lưu vẫn có áng mây mù, nhưng trong không khí vui vẻ như thế này, áng mây mù ấy cũng tiêu tan.

Chính là:

Hiệp cốt nhu tình khéo hòa hợp,

Động phòng ánh nến chiếu lòng son.

- o **HẾT** o -